

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà khi đăng ký
quyền sở hữu, quyền sử dụng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 140/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của
Chính phủ về lệ phí trước bạ và Nghị định 20/2019/NĐ-CP ngày 21/02/2019
của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 140/2016/NĐ-CP
ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ về lệ phí trước bạ;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ trưởng Bộ
Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng
trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư 31/2016/TT-BXD ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ
Xây dựng quy định việc phân hạng và công nhận hạng nhà chung cư;*

*Căn cứ Thông tư số 301/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của
Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ và Thông tư số
20/2019/TT-BTC ngày 09 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc
sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 301/2016/TT-BTC ngày 15 tháng
11 năm 2016 hướng dẫn về lệ phí trước bạ;*

*Căn cứ Thông tư 45/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính
hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan,
tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý
không tính thành phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Văn bản số 199/TTr-STC ngày 19 tháng 01 năm 2021 (Kèm Báo cáo thẩm định số 06/BC-STP ngày 12 tháng 02 năm 2021 của Sở Tư pháp).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định giá 01 (một) mét vuông sàn nhà và tỷ lệ (%) chất lượng còn lại của nhà chịu lệ phí trước bạ khi đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức, cá nhân phải nộp lệ phí trước bạ khi đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng nhà với cơ quan nhà nước có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh.

b) Cơ quan thu và quản lý lệ phí trước bạ.

Điều 2. Đơn giá tính lệ phí trước bạ

1. Đối với các loại nhà đã được UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành đơn giá bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thì áp dụng đơn giá trong Bộ đơn giá Bồi thường đang có hiệu lực thi hành để tính lệ phí trước bạ.

Nhà ở có số tầng cao hơn 4 tầng thì lấy theo đơn giá trong Bộ đơn giá Bồi thường đang có hiệu lực thi hành của nhà ở có số tầng từ 3-4 tầng.

2. Đối với nhà chung cư, đơn giá tính lệ phí trước bạ bao gồm cả giá trị đất được phân bổ và phân loại theo tiêu chí phân hạng được quy định tại Thông tư số 31/2016/TT-BXD ngày 30/12/2016 quy định việc phân hạng và công nhận hạng nhà chung cư; cụ thể:

Stt	Loại công trình	Đơn vị	Đơn giá (đồng)
1	Nhà chung cư hạng A và tương đương	m ² sàn	19.624.000
2	Nhà chung cư hạng B và tương đương	m ² sàn	12.000.000
3	Nhà chung cư hạng C và tương đương	m ² sàn	8.307.000

3. Trường hợp giá nhà tại hợp đồng mua bán nhà cao hơn giá tính toán theo đơn giá quy định tại Quyết định này thì giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà là giá tại hợp đồng mua bán nhà.

Điều 3. Tỷ lệ (%) chất lượng còn lại của nhà chịu lệ phí trước bạ

Tỷ lệ (%) chất lượng còn lại của nhà chịu lệ phí trước bạ được xác định căn cứ vào tài sản, thời gian tính hao mòn của tài sản cùng loại và thời gian đã

sử dụng của tài sản theo quy định tại Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Trường hợp các quy định tại Thông tư này được thay thế bằng Thông tư khác thì thực hiện theo quy định tại Thông tư thay thế.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 3 năm 2021, thay thế Quyết định số 01/2011/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2011 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá xây dựng dùng để tính lệ phí trước bạ nhà ở, công trình xây dựng khi đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng trên địa bàn tỉnh.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh và các đơn vị sự nghiệp công lập; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và các cá nhân, liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Như điều 5;
- Ban Pháp chế, Ban KTNS HĐND tỉnh;
- TT Công báo Tin học tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Hà Tĩnh;
- Lãnh đạo VP ĐDBQH, HĐND và UBND tỉnh;
- Lưu VT, XD₁.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Tiến Hưng